

Số: /KH-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Kế hoạch số 1267/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 14 năm 7 năm 2025 của Tỉnh ủy về tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2025 – 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 6391/KH-BCĐ ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tư nhân về hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Khánh Hòa năm 2026;

Trên cơ sở Báo cáo Kết quả khảo sát chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban ngành, địa phương do Viện nghiên cứu phát triển thành phố Huế thực hiện và Báo cáo Chính sách “Kinh tế Tư nhân Việt Nam 2025” do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố ngày 15 tháng 5 năm 2026; đề xuất tham mưu của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tại Công văn số 831/TTXT-ĐT ngày 30 tháng 5 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm nâng cao chất lượng điều hành trong không gian hành chính mới của các sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh, qua đó cải thiện điểm số của 09 chỉ số thành phần của PCI 2.0, góp phần đưa Khánh Hòa vào nhóm các tỉnh/thành phố thuộc nhóm Tốt vào năm 2026.

- Nâng cao năng lực thích ứng và chất lượng thực thi của chính quyền 2 cấp theo hướng kiến tạo phát triển, lấy doanh nghiệp và người dân làm trung tâm, chủ

động tháo gỡ những rào cản về nguồn lực, tăng cường tiếp cận mọi nguồn lực để hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững. Đồng thời, thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong khu vực kinh tế tư nhân.

- Thúc đẩy thi đua giữa các sở, ban, ngành và giữa các địa phương từ đó nâng cao năng lực quản trị điều hành, cải cách thủ tục hành chính mạnh mẽ nhằm kiến tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch và thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành và địa phương cần khai thác, phát huy tối đa các nguồn lực sẵn có, lợi thế về không gian mới để xây dựng năng lực cạnh tranh cốt lõi của ngành, địa phương, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.

- Các sở, ban, ngành và địa phương cần bám sát kế hoạch này với Kế hoạch thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch năm 2026 để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ, chặt chẽ và hiệu quả, phù hợp Kế hoạch số 4472/KH-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030.

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch cần bám sát vào 09 chỉ số thành phần của PCI phiên bản 2.0 bao gồm: Gia nhập thị trường, Tiếp cận nguồn lực, Tính minh bạch, Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, Chi phí không chính thức, Cạnh tranh bình đẳng, Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, Thiết chế pháp lý, Chính quyền kiến tạo và Chỉ số Hiệu quả kinh tế tư nhân – BPI (sự phát triển của khu vực tư nhân và đổi mới sáng tạo).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt chỉ đạo, lãnh đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn hệ thống về nâng cao năng lực lãnh đạo, tạo môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của từng ngành, từng địa phương.

2. Dựa trên lợi thế đặc thù của từng không gian phát triển mới, người đứng đầu các sở, ban ngành và địa phương cần nâng cao chất lượng điều hành thông qua xây dựng kịch bản tăng trưởng 02 con số cho giai đoạn và hàng năm phù hợp với từng ngành, lĩnh vực trọng điểm.

3. Đảm bảo tiếp cận các nguồn lực một cách dễ dàng, thuận tiện, minh bạch; Cơ sở dữ liệu đảm bảo luôn ở trạng thái “đúng – đủ - sạch – sống” nhằm phục vụ

hiệu quả công tác quản lý của cơ quan nhà nước và nhu cầu khai thác của người dân và doanh nghiệp.

4. Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh nhằm tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp gia nhập thị trường và tái gia nhập thị trường; giảm tỷ lệ doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường (tạm ngừng hoạt động hoặc phá sản, giải thể).

5. Tăng cường mối liên kết giữa các doanh nghiệp chế biến chế tạo với khu vực FDI và với các chuỗi cung ứng toàn cầu; thúc đẩy hợp tác, liên kết quốc tế với các trường, viện nghiên cứu uy tín trong nước và quốc tế nhằm chuyển giao công nghệ, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với từng ngành, lĩnh vực quản lý.

6. Hỗ trợ thực chất hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh. Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh. Xây dựng một hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ đầy đủ, chuyên nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển hoạt động kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân.

7. Linh hoạt, sáng tạo, đồng hành từ chính quyền cấp tỉnh đến cấp xã trong việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với khu vực tư nhân, qua đó tham mưu xây dựng các chính sách hỗ trợ cần thiết, hiệu quả cho sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân.

8. Sẵn sàng về hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghiệp, hạ tầng số, nguồn đất sạch, nguồn nhân lực chất lượng cao để doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, tiếp cận thị trường dễ dàng, hội nhập quốc tế và kết nối chuỗi cung ứng toàn cầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh và điều hành của cơ quan, đơn vị mình **trước ngày 30/6/2026**, đồng gửi Sở Tài chính và Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

b) **Trước ngày 30/11/2026** báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng gửi Sở Tài chính và Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

c) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để các chỉ số thành phần liên quan đến ngành mình bị giảm điểm, làm ảnh hưởng chung đến kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh và điều hành của tỉnh.

2. Sở Tài chính – cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Phát triển kinh tế tư nhân chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp đưa PCI 2026 của Khánh Hòa vào nhóm chất lượng điều hành Tốt. Chủ trì, phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ cải thiện điểm số Hiệu quả Kinh tế tư nhân (sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân và đổi mới sáng tạo).

3. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch là đơn vị đầu mối, tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc triển khai kế hoạch này. Chủ trì tham mưu Kế hoạch khảo sát đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2026 trình phê duyệt **trước 31/7/2026**.

4. Báo và Phát thanh truyền hình Khánh Hòa thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông về các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

5. Các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục là cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan của tỉnh nắm bắt kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh. /.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo)
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – CN miền Trung - Tây Nguyên;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- TTXTĐT, TM&DL;
- Báo và Phát thanh, truyền hình KH;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KT;
- Lưu: VT, HT.

(Huy-KT)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Huyền